

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HB  
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2021/HS-ST  
Ngày 14-10-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HB, TỈNH BẠC LIÊU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Ngọc Diễm.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Võ Tấn Phước

Ông Dương Văn Hậu

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phan Thị Mỹ Ghét, Thư ký Tòa án nhân dân huyện HB.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HB, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Ngọc Ánh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện HB, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

**Lý Hoài T** (tên gọi khác: **N**), sinh ngày 20/9/2003, tại xã HT, thành phố CM, tỉnh Cà Mau; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp TTB, thị trấn HB, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Hoàng T, sinh năm: 1980 và bà Đỗ Thị Như T, sinh năm: 1983; tiền án; tiền sự: không; Nhân thân: tốt; Bị cáo tại ngoại (có mặt).

- Người đại diện hợp pháp cho bị cáo: Bà Đỗ Thị Như T, 1983

Địa chỉ: Ấp TTB, thị trấn HB, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu. (có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Trịnh Thanh N, văn phòng luật sư Trịnh Thanh M, thuộc đoàn luật sư tỉnh Bạc Liêu (có mặt)

- *Bị hại:* Nguyễn Hoàng D, sinh năm 1996; Địa chỉ: ấp CTB, thị trấn HB, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu (có đơn xin xét xử vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ, ngày 01/01/2021, Võ Chí T rủ Lý Hoài T đến quán ốc N thuộc thị trấn HB, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu tìm tài sản của người khác lấy trộm để bán lấy tiền tiêu xài. Cả hai đi bộ đến quán ốc N, T đứng ngoài đợi, Tâm đi vào tìm tài sản lấy trộm. T lén lút lấy trộm xe máy nhãn hiệu Honda, loại wave, màu đỏ biển kiểm soát 94K1-527.77 của anh Nguyễn Hoàng D rồi dẫn bộ đến chỗ T đang đứng đợi. T dùng tay bút dây mass để xe nổ máy rồi điều khiển xe chở Tâm chạy đi. Sau khi phát hiện bị mất trộm xe, anh D trình báo Công an địa phương, đến sáng ngày 03/01/2021 anh D phát hiện xe máy của mình dựng trước nhà người dân (trước nhà Tâm) nên giữ xe lại và báo Công an.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐGD ngày 01/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện HB xác định: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại wave, màu sơn: đỏ, số máy 10MTE0010987, số khung 110MT0010987, dung tích 108cm<sup>3</sup>, BKS: 94K1-527.77. Tình trạng đã qua sử dụng và còn hoạt động bình thường giá trị tại thời điểm định giá (01/01/2021) là 3.600.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 30/ĐT ngày 26/3/2021 của Trung Tâm Pháp Y thành CT xác định Lý Hoài T có độ tuổi từ 17 tuổi 03 tháng đến 17 tuổi 09 tháng (Thời điểm giám định ngày 25/3/2021).

Tại bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 11/ĐT ngày 27/01/2021 của Trung Tâm Pháp Y thành phố CT xác định Võ Chí T có độ tuổi từ 14 tuổi 03 tháng đến 14 tuổi 09 tháng (Thời điểm giám định ngày 25/01/2021).

Bản cáo trạng số 31/CT-VKSHB, ngày 13/7/2021, của Viện kiểm sát nhân dân huyện HB, tỉnh Bạc Liêu, đã truy tố bị cáo Lý Hoài T (N) về tội “*Trộm cắp tài sản*”, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lý Hoài T (N) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 101 và Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lý Hoài T từ 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu về trách nhiệm dân sự, đề nghị không xem xét giải quyết.

Bị cáo Lý Hoài T khai nhận đã thực hiện hành vi trộm xe của anh Nguyễn Hoàng D, không có ý kiến tranh luận.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày tranh luận: Thống nhất với việc truy tố, luận tội và đề nghị của kiểm sát viên tham gia phiên tòa. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo trình bày ý kiến tranh luận: Bị cáo lần đầu phạm tội, mong Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng bị cáo xin hứa với Hội đồng xét xử sẽ không tái phạm và phấn đấu trở thành công dân có ích cho xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, luật sư, bị hại không có ý kiến và khiếu nại, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Lý Hoài T phù hợp với lời khai Võ Chí T, lời khai bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở nhận định: bị cáo Lý Hoài T chấp nhận lời rủ rê của Võ Chí T, cả hai đi tìm tài sản để trộm và đã lấy trộm được xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu đỏ, biển kiểm soát 94K1-527.77 của anh Nguyễn Hoàng D, có giá trị là 3.600.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội, đã đủ cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*", quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi đã thực hiện và lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về nhân thân: bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, chưa đủ 18 tuổi, bị cáo không biết chữ và có sự am hiểu pháp luật còn hạn chế. Mặc khác, bị cáo tham gia với vai trò thứ yếu, bị xúi giục, rủ rê và không phải là người trực tiếp thực hiện hành vi lấy trộm tài sản. Hơn nữa, giá trị tài sản chiếm đoạt tương đối thấp và bị hại đã nhận lại tài sản.

[5] Đối với Võ Chí T chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên không cấu thành tội phạm.

[6] Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo thống nhất với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử trong lúc lượng hình xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo và áp dụng hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo.

[7] Căn cứ vào các tình tiết trên, xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên và người bào chữa cho bị cáo là đúng với quy định của Bộ luật Hình sự.

[8] Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, trả xe biển số 94K1-527.77 cho chủ sở hữu Nguyễn Hoàng D là đúng quy định Pháp luật.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị mất và không yêu cầu về trách nhiệm dân sự.

[10] Về án phí: Bị cáo Lý Hoài T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Lý Hoài T (tên gọi khác: N) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 90, Điều 91; khoản 1 Điều 101; Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lý Hoài T 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

Trong thời gian thử thách, giao bị cáo Lý Hoài T cho Ủy ban nhân dân thị trấn HB, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu để giám sát, giáo dục. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật T hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: buộc bị cáo Lý Hoài T nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm

yết.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo; Người đại diện hợp pháp cho bị cáo;
- Người bào chữa;
- Bị hại;
- Viện KSND huyện HB;
- Viện KSND tỉnh Bạc Liêu;
- CQĐT CA huyện HB;
- T hành án hình sự CA huyện HB;
- Chi cục T hành án dân sự huyện HB;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Ngọc Diễm**